TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **57**/2018/QĐST – HNGĐ	*Bình Đại, ngày 06 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ L số: 177/2017/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2017 về việc: "Ly hôn" giữa:

+ Nguyên đơn: Bà Trần Thị Đ, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: ấp TT, xã TĐ, huyện BĐ, tỉnh BT.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Trần Thị Đ:

Ông Nguyễn Tấn Đ – Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Tấn Đ thuộc Đoàn luật sư tỉnh BT.

+ Bị đơn: Ông Nguyễn Minh L, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: ấp TT, xã TĐ, huyện BĐ, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Đ và ông Nguyễn Minh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị Đ và ông Nguyễn Minh L Có 02 người con chung tên là Nguyễn Minh T, sinh ngày: 28/7/1991 và Nguyễn Thị Đ Đ, sinh ngày: 10/02/1996. Cả 02 đã trưởng thành và tự lao động sinh sống được.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Đ và ông Nguyễn Minh L không tranh chấp,

không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về nợ chung: Nợ Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh BT Phòng giao dịch huyện BĐ 20.000.000 đồng, nợ ông Nguyễn Ngọc L 12.000.000 đồng, nợ bà Nguyễn Thị L 22.500.000 đồng, nợ bà Trần Thị P 30.000.000 đồng. Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh BT Phòng giao dịch huyện BĐ, ông Nguyễn Ngọc L, bà Nguyễn Thị L và bà Trần Thị P không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận. Nếu sau này các bên đương sự có tranh chấp thì khởi kiện vụ án khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Bà Trần Thị Đ tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị Đ đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0005563 ngày 20/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Hoàn lại cho bà Trần Thị Đ số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND Long Hòa, huyện Bình Đại;
- TAND tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Quang Hải